

Số: 44 /TB-KSBT

Thái Bình, ngày 13 tháng 07 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v Mời chào giá Cung cấp dịch vụ Xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt

Kính gửi: Các Nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Hiện nay Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung cấp dịch vụ Xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thái Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Hội đồng mua sắm Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Số 10, đường Hoàng Công Chất, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Số điện thoại: 02273.640.026, email: hdms.cdctb@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình Số 10, đường Hoàng Công Chất, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Nhận qua email: hdms.cdctb@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 7h00 ngày 14 tháng 7 năm 2023 đến trước 17h ngày 23 tháng 7 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình kính mời đại diện các đơn vị gửi bản báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

II. Nội dung yêu cầu báo giá: (Có danh mục đính kèm)

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐMS.



Nguyễn Văn Thơm



PHỤ LỤC 01: DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM MẪU NƯỚC SINH HOẠT
(Kèm theo công văn số 44/TB-KSBT ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thái Bình)

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
A.	Thông số vô cơ					
1.	Bor tính chung cho cả Borat và axit Boric (B)	- Đơn vị tính: mg/l - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,3 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,3$	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
2.	Nhôm (Aluminium) (Al)	- Đơn vị tính: mg/l - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,2 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,2$	Mẫu	01		
3.	Sunfua	- Đơn vị tính: mg/l - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,05 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,05$	Mẫu	01		
4.	Xyanua (CN)	- Cyanua (CN-) - Đơn vị tính: mg/l - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,05 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,05$	Mẫu	01		

B. Thông số Hữu cơ						
Nhóm Alkan Clo hóa						
5.	1,1,1 –Tricloroetan	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 2000 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 2000	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
6.	1,2 - Dicloroetan	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 30 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 30	Mẫu	01		
7.	1,2 - Dicloroeten	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 50 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 50	Mẫu	01		
8.	Cacbontetraclorua	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 2 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 2	Mẫu	01		
9.	Diclorometan	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
10.	Tetracloroeten	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 40 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 40	Mẫu	01		

11.	Tricloroeten	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
12.	Vinyl clorua	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,3 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,3$	Mẫu	01		
Hydrocacbua thơm						
13.	Benzen	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 10 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 10	Mẫu	01		
14.	Etylbenzen	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 300 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 300	Mẫu	01		
15.	Phenol và dẫn xuất của Phenol	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 1 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 1	Mẫu	01		
16.	Styren	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		

17.	Toluen	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 700 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 700	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
18.	Xylen	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 500 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 500	Mẫu	01		
Nhóm Benzen Clo hóa						
19.	1,2 – Diclorobenzen	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 1000 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 1000	Mẫu	01		
20.	Monoclorobenzen	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 300 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 300	Mẫu	01		
21.	Trichlorobenzene	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
Nhóm các chất hữu cơ phức tạp						
22.	Acrylamide	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,5 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,5$	Mẫu	01		

23.	Epichlorohydrin	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,4 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,4$	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
24.	Hexacloro butadiene	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,6 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,6$	Mẫu	01		
Thông số hóa chất bảo vệ thực vật						
25.	1,2 - Dibromo - 3 Cloropropa	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 1 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 1	Mẫu	01		
26.	1,2 - Dicloropropan	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 40 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 40	Mẫu	01		
27.	1,3 - Dichloropropen	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
28.	2,4-D	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 30 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 30	Mẫu	01		

29.	2,4 - DB	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 90 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 90	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
30.	Alachlor	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
31.	Aldicarb	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 10 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 10	Mẫu	01		
32.	Atrazine và các dẫn xuất chloro-s- triazine	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 100 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 100	Mẫu	01		
33.	Carbofuran	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 5 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 5	Mẫu	01		
34.	Chlorpyrifos	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 30 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 30	Mẫu	01		
35.	Clodane	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,2 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,2$	Mẫu	01		

36.	Clorotoluron	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 30 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 30	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
37.	Cyanazine	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,6 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,6$	Mẫu	01		
38.	DDT và các dẫn xuất	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 1 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 1	Mẫu	01		
39.	Dichloprop	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 100 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 100	Mẫu	01		
40.	Fenoprop	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 9 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 9	Mẫu	01		
41.	Hydroxyatrazine	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 200 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 200	Mẫu	01		
42.	Isoproturon	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 9 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 9	Mẫu	01		

43.	MCPA	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 2 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 2	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
44.	Mecoprop	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 10 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 10	Mẫu	01		
45.	Methoxychlor	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
46.	Molinate	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 6 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 6	Mẫu	01		
47.	Pendimetalin	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
48.	Permethrin Mg/t	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
49.	Propanil Uq/L	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		

50.	Simazine	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 2 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 2	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
51.	Trifuralin	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
Thông số hóa chất khử trùng và sản phẩm phụ						
52.	2,4,6-Trichlorophenol (Nhóm DX Phenol)	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 200 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 200	Mẫu	01		
53.	Bromat	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 10 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 10	Mẫu	01		
54.	Bromodiclorometan	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 60 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 60	Mẫu	01		
55.	Bromoform	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 100 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 100	Mẫu	01		

56.	Cloroform	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 300 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 300	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
57.	Dibromoaxetonitril	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 70 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 70	Mẫu	01		
58.	Dibromoclorometan	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 100 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 100	Mẫu	01		
59.	Dicloroaxetonitril	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01		
60.	Axit dicloroaxetic	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 50 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 50	Mẫu	01		
61.	Formaldehyt	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 900 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 900	Mẫu	01		
62.	Monocloramin	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 3,0 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 3,0$	Mẫu	01		

63.	Monochloroacetic acid	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 20 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 20	Mẫu	01	Tỉnh Thái Bình	Tháng 12/2023
64.	Axit trichloroaxetic	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 200 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 200	Mẫu	01		
65.	Trichloroaxetonitril	- Đơn vị tính: $\mu\text{g/l}$ - Ngưỡng giới hạn cho phép: 1 - Giới hạn định lượng cho phép: ≤ 1	Mẫu	01		
Thông số nhiễm xạ						
66.	Tổng hoạt độ phóng xạ alpha	- Đơn vị tính: Bq/l - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,1 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,1$	Mẫu	01		
67.	Tổng hoạt độ phóng xạ beta	- Đơn vị tính: Bq/l - Ngưỡng giới hạn cho phép: 0,1 - Giới hạn định lượng cho phép: $\leq 0,1$	Mẫu	01		



* Ghi chú: Tổng số mẫu dự kiến thực hiện xét nghiệm từ 40 đến 50 mẫu .



PHỤ LỤC 2. MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 44/TB-KSBT ngày 13 tháng 07 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thái Bình)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.....Công ty..... có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh... được cấp bởi...

Căn cứ thông báo mời báo giá ngày.....tháng...năm.....của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình và khả năng cung ứng của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý Cơ quan Báo giá cung cấp dịch vụ xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
01						
02						
...						
Tổng cộng						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:ngày, kể từ ngày.... tháng...năm..... (Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của Pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của Pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày...tháng...năm 2023

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)